

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:185/2022/HS-ST
Ngày: 25/10/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến

Ông Nguyễn Tiên Ngọc

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên – Thư ký TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/10/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 187/2022/TLST - HS ngày 19/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2022/QĐXXST-HS ngày 12/10/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Văn S, sinh năm 1997; Tên gọi khác không; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn Q và bà Hoàng Thị C; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại

1. Anh Ngô Văn T – sinh năm 1993 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Ngô Văn V – sinh năm 1954 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Thân Nhân T1 – sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang

2. Anh Nguyễn Tuấn L – sinh năm 1994 (vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Văn L2 – sinh năm 1962 (vắng mặt)

4. Anh Diêm Đăng Minh T2 – sinh năm 1994 (vắng mặt)

Đề địa chỉ: Tổ dân phố Tự, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Như Q – sinh năm 2002 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn S, sinh năm 1997, trú quán: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang và anh Ngô Văn T, sinh năm 1993, trú quán: thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang cùng làm việc với nhau tại thành phố Hà Nội. Ngày 27/4/2022, S mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển số 98H1-322.34 của anh Thân Nhân T1, sinh năm 2001, trú tại thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang để đi lại. Ngày 28/4/2022 anh Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1999, trú tại thôn L, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang tổ chức sinh nhật và mời S, T về tham dự.

Khoảng 19 giờ ngày 28/4/2022, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển số 98H1-322.34 đến đón anh T để cùng nhau đi về huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang ăn sinh nhật anh Đ. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày đến huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, S, anh T vào quán ăn tại xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang để ăn sinh nhật anh Đ. Trong quá trình ăn uống S và anh T có uống rượu. Khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu xong cả nhóm rủ nhau đi hát, khi ra đến khu vực để xe S giao chìa khóa xe mô tô biển số 98H1-322.34 cho anh T đi một mình, còn S lấy xe mô tô của chị Nguyễn Như Q, sinh năm 2002, ở xóm C, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang để chở chị Q đến quán Karaoke 198 thuộc thôn 7, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Khi đến quán karaoke 198, S và anh T tiếp tục uống bia với Đ và bạn của Đ đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 29/4/2022 thì xin phép đi về trước. Lúc này, do S say rượu nên anh T tiếp tục điều khiển xe mô tô chở S ngồi sau để đi về nhà tại xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Khoảng gần 1 giờ ngày 29/4/2022, khi anh T điều khiển xe mô tô đến Km 71 + 550 m đường Quốc lộ 37 thuộc thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang do không chấp hành quy định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, anh T đã để xe mô tô biển số 98H1-322.34 do mình điều khiển đâm vào hộp xích của xe mô tô 98K1-126.41 do anh Nguyễn Tuấn L, sinh năm 1994, trú tại tổ dân phố T, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang điều khiển chở sau anh Diêm Đăng Minh T2, sinh năm 1994 ở cùng Tổ dân phố đi cùng chiều phía trước. Hậu quả anh T bị tử vong tại chỗ, S bị thương, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Sau khi nhận được tin báo về vụ tai nạn trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã thành lập đoàn khám nghiệm, tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn và khám nghiệm tử thi. Trong quá trình khám nghiệm, Cơ quan điều tra đã ghi nhận các dấu vết, thu giữ 02 xe mô tô biển số 98H1-322.34 và biển số 98K1-126.41 và 01 đăng ký xe mô tô số 9800308, trong đó có 02 tay cầm cao su của xe mô tô biển kiểm soát 98H1-322.34, mẫu máu của anh Ngô Văn T để phục vụ điều tra.

Ngày 29/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên ra Quyết định số 199/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bắc Giang giám định nguyên nhân chết và các vấn đề liên quan.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 906/KL-KTHS ngày 29/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Nguyên nhân chết của Ngô Văn T do chấn thương sọ não: Vỡ xương hộp sọ vùng chẩm phải trên người có Ethanol (cồn) nồng độ 67,9mg/100ml máu.

- Cơ chế hình thành dấu vết, thương tích trên cơ thể: Các tổn thương sung nề, bầm tím, mài sát, sây sát, rách da được hình thành do tiếp xúc với vật tày, bề mặt không nhẵn, theo nhiều chiều hướng khác nhau tạo nên. Tổn thương vỡ xương hộp sọ do tiếp xúc với vật tày, lực tác động mạnh tạo nên là nguyên nhân chính dẫn đến tử vong của Ngô Văn Tùng.

- Thời gian chết của Ngô Văn T cho đến thời điểm khám nghiệm tử thi trên 02 tiếng.

Ngày 04/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên ra Quyết định số 197/QĐ-ĐTTH trưng cầu Viện pháp y Quân đội giám định ADN đối với hai tay cầm cao su của tay lái xe mô tô biển số 98H1-322.34.

Tại Bản kết luận giám định số HT172.22/PY-XNSH ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Viện pháp y Quân Đội Bộ Quốc phòng, kết luận:

- Dấu vết trên 02 (hai) tay cầm cao su của tay lái xe mô tô biển kiểm soát 98H1-322.34 gửi giám định có sinh phẩm của người, có AND trùng khớp với AND từ mẫu máu tử thi Ngô Văn T.

Ngày 17/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên ra Quyết định số 277/QĐ-CQĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bắc Giang giám định cơ chế hình thành dấu vết và các vấn đề liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 1215A/KL-KTHS ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Dấu vết rách, trượt xước cao su ở bên phải má lốp bánh trước và dấu vết hằn lõm, trượt xước kim loại, hướng từ trước ra sau ở mặt trước đầu ốc trục, giảm sóc trước bên phải của xe mô tô biển số 98H1-322.34 (Ảnh 12 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết chùn cong, trượt xước kim loại, dính chất màu đen (dạng cao su), hướng từ sau trước ở mặt ngoài hộp xích và cụm chi tiết gắn ngoài hộp xích của xe mô tô biển số 98K1-126.41 (Ảnh số 8, 9 bản ảnh khám nghiệm phương tiện).

Dấu vết vỡ nhựa, trượt xước mất sơn, dính chất màu trắng (Dạng sơn) ở bên phải mặt nạ của xe mô tô biển số 98H1-322.34 (ảnh 13 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết vỡ, trượt xước sơn, nhựa, dính chất màu đen (dạng sơn), hướng từ sau ra trước ở bên trái cụm đèn hậu và ốp sườn bên trái của xe mô tô biển số 98K1-126.41 (ảnh 10, 11 bản ảnh khám nghiệm phương tiện).

Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 98H1-322.34 và xe mô tô biển số 98K1-126.41 trên mặt đường, tại điểm đầu dấu vết trượt xước ký hiệu số 3 và số 4, thuộc

chiều phương tiện chuyển động bên phải theo hướng cao tốc Hà Nội – Bắc Giang đi thị trấn Bích Động.

Tại thời điểm xảy ra va chạm xe mô tô biển số 98H1-322.34 và xe mô tô biển số 98K1-126.41 chuyển động đứng, cùng chiều (hướng cao tốc Hà Nội – Bắc Giang – thị trấn Bích Động).

Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm qua dấu vết cơ học.

Tại bản Cáo trạng số 187/CT-VKS ngày 19/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Đoàn Văn S ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đoàn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn S từ 40.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: không đề nghị xem xét

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên điều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại quán Karaoke 198 thuộc thôn 7, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Đoàn Văn S, sinh năm 1997, trú quán: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang biết anh Ngô Văn T, sinh năm 1993, trú quán: thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang đã uống rượu (nồng độ cồn trong máu của Tùng là 67,9mg/100ml), nhưng vẫn giao xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển số 98H1-322.34 cho anh T điều khiển chở Đoàn Văn S ngồi sau xe tham gia giao thông (vi phạm quy định tại khoản 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ). Đến khoảng gần 01 giờ cùng ngày, anh T điều khiển xe mô tô chở S ngồi sau đến Km 71 + 550 m đường Quốc lộ 37 thuộc thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang thì đã để xe mô tô biển số 98H1-322.34 đâm vào hộp xích của xe mô tô 98K1-126.41 do anh Nguyễn Tuấn L, sinh năm 1994, trú tại tổ dân phố T, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang điều khiển chở sau anh Diêm Đăng Minh T2, sinh năm 1994 ở cùng Tổ dân phố đi cùng chiều phía trước. Hậu quả anh T bị tử vong tại chỗ. Do đó bị cáo đã phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 187/CT-VKS ngày 19/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Đoàn Văn S về tội danh và điều luật như viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên toà nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Việc vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình để nhận biết được hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, bị cáo biết rõ anh T đã sử dụng rượu, bia nhưng vẫn giao xe cho anh T điều khiển để tham gia giao thông. Hành vi đó không những xâm phạm đến tính mạng của bị hại mà ảnh hưởng trực tiếp trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét về nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị xử lý pháp luật hình sự lần nào.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; quy định tại các điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[5] Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự cũng đủ răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời tạo cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và trở thành công dân có ích cho gia đình xã hội.

Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Ngô Văn V sinh năm 1964 là bố anh Ngô Văn T và là người đại diện cho gia đình; anh Thân Nhân T1 và ông Nguyễn Văn L1 là chủ sở hữu 02 xe mô tô cùng các anh Diêm Đăng Minh T2 và anh Nguyễn Tuấn L không có yêu cầu bị cáo bồi thường. Do vậy về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 98H1- 322.34 là tài sản của anh Thân Nhân T1, sinh năm 2001, trú tại thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang; xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 98K1- 126.41 của ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1962, trú tại Tổ dân phố T, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang cho anh Nguyễn Tuấn L mượn. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã trả lại xe ô tô và mô tô trên cho anh Thân Nhân T1 và ông Nguyễn Văn L1 là có căn cứ.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là có căn cứ.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn S 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*) về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 BLTTHS 2015

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THAHS; THADS;
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người liên quan;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Thị Tuyết